TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và ông Nguyễn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Điểu G**,** sinh năm 2003 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Châu - ro; giới tính: Nam; tôn giáo: Tinh Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Điểu Tài và bà Thị B; tiền án: tiền sự: Không; tại ngoại – có mặt.

2. Bị hại: Anh Điểu Q, sinh năm 1997 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Điểu Thị Y, sinh năm 1966; cư trú: B, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Điểu Z, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

4. Người làm chứng: Anh Điểu B1, sinh năm 2005; địa chỉ: B, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- Anh Danh H, sinh năm 1987; địa chỉ: Bon S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/9/2023, Điểu Giăng điều khiển chiếc xe mô tô BKS 93P2-360.91 chở anh Đ B1 và anh Đ Q đến bờ đập thủy lợi thôn T, xã Đ, huyện Đ

để cùng nhau uống rượu. Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày, Điểu Giăng điểu khiển xe mô tô BKS 93P2-360.91 chở anh Đ B1 ngồi giữa và anh Đ Q ngồi sau đều không đội mũ bảo hiểm đi theo Tỉnh lộ 685 để đi về nhà Điểu G. Khi đến địa phận thôn C, xã Đ, huyện Đ, là đoạn đường có nhiều hố lõm do phần mặt đường bị bong tróc tạo nên (thường gọi là "ổ gà"), Điểu G không quan sát mặt đường và không giảm tốc độ nên xe mô tô đi vào hố lõm với tốc độ cao khiến Điểu G bị mất lái làm xe mô tô và 03 người ngồi trên xe bị ngã xuống đường và trượt về phía trước theo hướng di chuyển. Sau khi bị ngã, cả 3 người cùng đứng dậy rồi Điểu G tiếp tục chở Điểu Q và Điểu B1 đi về nhà của Điểu G. Khi về đến nhà, Điểu G nhìn thấy Điểu Q chảy máu ở vùng đầu sau gáy, trầy xước sau vai; Điểu Bình bị trầy xước ở lòng bàn tay phải; bản thân Điểu G bị trầy xước lưng, mông; sau đó cả 3 người đi ngủ. Sáng hôm sau, cả 3 người tỉnh dậy. Lúc này, do Điểu G bị đau lưng nên mẹ Điểu G đã gọi điện thoại cho mẹ Điểu Q đến đón Điểu Q về. Sau đó mẹ Điểu Q là Đ Thị Yai cùng cháu rể là Danh H đi xe mô tô đến nhà Điểu G để chở Điểu Q về. Khi đến nơi, Điểu Q đã rơi vào trạng thái hôn mê nên Điểu B1 cùng Danh H chở Điểu Q về nhà. Sau đó, Điểu Q được bà Điểu Thị Y chăm sóc tại nhà, không đưa đến bệnh viện để điều trị. Đến 05 giờ 00 sáng ngày 17/9/2023, bà Điểu Thị Y phát hiện Điểu Q đã chết nên đã báo chính quyền địa phương.

Kết luận giám định tử thi Điểu Quân số 103/KLGĐTT-TTPY ngày 26/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ (bút lục 76) kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Nứt xương hộp sọ vùng thái dương chẩm trái; kênh xương hộp sọ, có máu không đông chảy ra theo đường nứt.

+ Xuất huyết dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não; tụ máu bên trong tổ chức não trái.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

- Kết luận khác: Không.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 20 tháng 02 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Điểu G về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Đắk R'Lấp truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội và không oan.

Kết qủa tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội

đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Điểu G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 15.3000.000 đồng.

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng ngày 17/01/2024, trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô BKS 93P2-360.91 cho Điểu Giăng.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 15/9/2023, Điểu G chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 93P2-360.91, phía sau chở anh Điểu B2 và anh Điểu Q đều không đội mũ bảo hiểm, di chuyển theo hướng xã Đ đi ra QL14, do thiếu chú ý quan sát mặt đường nên đã để xe mô tô đi vào hố lõm trên mặt đường với tốc độ cao dẫn đến xe mô tô và người ngồi trên xe mô tô bị té ngã xuống đường. Hậu quả anh Điểu Q chết do chấn thương sọ não. Hành vi nêu trên của Điểu G đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1, khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ, . Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Điểu G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

..."

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...”

[3]. Nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, hậu quả làm 01 người chết. Vì vậy, cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo

[4]. *Tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh từ 50 cm^3 trở lên, thuộc tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí mai tang số tiền 32.000.000 đồng và đại diện gia đình bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về quyết định hình phạt:* Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và phạm tội lần đầu do lỗi vô ý; mặt khác bị cáo là người dân tộc thiểu số nên có phần hạn chế về nhận thức pháp luật. Nên cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng có đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người đại diện của bị hại là bà Điểu Thị Y và bị cáo thỏa thuận, bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 15.3000.000 đồng. Xét thấy, thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện không trái pháp luật nên cần công nhận.

[8]. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: Xét thấy Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng ngày 17/01/2024, trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô BKS 93P2-360.91 cho Điểu Giăng là có căn cứ cần chấp nhận.

[9]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[10]. *Về án phí:* Bị cáo Điểu G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Điểu G phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Xử phạt bị cáo Điểu G 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho người đại diện của bị hại là bà Điểu Thị Y số tiền 15.300.000 đồng.

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng ngày 17/01/2024, trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô BKS 93P2-360.91 cho Điểu Giăng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Điểu G phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 765.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký